

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho một số
mô hình khuyến nông chủ yếu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ về khuyến nông;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho một số mô hình khuyến nông chủ yếu làm cơ sở lập dự toán mô hình trình diễn, thanh quyết toán kinh phí khuyến nông trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động nông nghiệp và khuyến nông trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho một số mô hình khuyến nông chủ yếu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

(Đính kèm Phụ lục 1, 2, 3, 4)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2021.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Những đối tượng sản xuất khác, ngoài định mức kỹ thuật được nêu trong Quyết định này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thể áp dụng theo các tiêu chuẩn kỹ thuật, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ đã được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc chấp thuận.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN, TP.HCM);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy và các Ban đảng;
- VP. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP.HĐND và các Ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN, các Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 5;
- Kho bạc Nhà nước HG;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. CT

D:\2021\NNPTNT\QĐ\
02 QĐ Quy Dmuc knong

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên